

Lê Ngọc Hân (1770-1799)

Ai Tư Văn

1. Gió hiu hắt phòng tiêu lạnh lẽo
Trước thềm lan, hoa héo ron ron.
Cầu Tiên khói tỏa đỉnh non,
Xe rồng thăm thẳm, bóng loan dầu dầu.

5. Nỗi lai lịch dễ hầu than thở
Trách nhân duyên mờ lẽ có sao ?
Sầu sầu, thăm thẳm xiết bao...
Sầu đầy giạt bể, thăm cao ngất trời !

Từ cờ thắm trở vờ cõi Bắc,
10. Nghĩa tôn phù vàng vặc bóng dương.
Rút dây vàng mệnh phụ hoàng,
Thuyền lan chèo quế thuận đường vu quy.

Trăm ngàn dặm quản chi non nước;
Chữ "nghĩ gia" mừng được phải duyên.

15. Sang yêu muôn đội ơn trên,
Rõ ràng vẻ thúy, nổi chen tiếng cầm.

Lượng che chở, vụng lâm nào kẻ.
Phận đình ninh chặn kẻ mọi lời.
Dầu rằng non nước biến dời,
20. Nguồn tình ắt chẳng chút vơi đâu là.

Lòng đùm bọc thương hoa đoái cõi,
Khấp tôn thân cùng đội ơn sang.
Miếu đường còn dấu chưng thường,
Tùng thu còn rậm mấy hàng xanh xanh.

25. Nhờ hồng phúc, đôi cảnh hòe quế
Đượm hơi dương dây rễ cùng tươi
Non Nam lần chúc tuổi trời,
Dâng câu Thiên Bảo, bày lời Hoa Phong.

Những ao ước trập trùng tuổi hạc,
30. Nguyên trăm năm ngộ được vầy vui.
Nào hay sông cạn, bể vùi,
Lòng trời giáo giở, vận người biệt ly.

Từ nắng hạ, mưa thu trái tiết,
Xót mình rồng mỗi một chẳng yên.
35. Xiết bao kinh sợ, lo phiền,
Miếu thần đã đảo, thuốc tiên lại cầu.

Khắp mọi chốn đâu đâu tìm rước,
Phương pháp nào đổi được cùng chăng ?
Ngán thay, máy Tạo bất bằng,
40. Bóng mây thoát đã ngắt chùng xe loan.

Cuộc tụ, tán, bi, hoan kíp bấy,
Kể sum vầy đã mấy năm nay ?
Lên đèn chút phận bèo mây,
Duyên kia đã vậy, thân này nương đâu ?

45. Trần trọc luống đêm thâu, ngày tối,
Biết cậy ai đập nổi bi thương ?
Trông mong luống những mơ màng,
Mơ hồ bằng mộng, bàng hoàng như say.

Khi trận gió hoa bay thấp thoáng,
50. Ngõ hương trời băng băng còn đâu:
Vội vàng sửa áo lên châu,
Thương ôi, quạnh quẽ trước lầu nhện giăng.

Khi bóng trăng, lá in lấp lánh,
Ngõ tàn vàng nhớ cảnh ngự chơi.
55. Vội vàng dạo bước tới nơi,
Thương ơi, vắng vẻ giữa trời tuyết sa !

Tưởng phong thể xót xa đòi đoạn,
Mặt rồng sao cách gián lâu nay,
Có ai chốn ấy về đây,
60. Nguồn cơn xin ngỏ cho hay được đành ?

Nẻo u minh khéo chia đôi ngã,
Nghĩ đòi phen, nông nã đòi phen.
Kiếp này chưa trọn chữ duyên,
Ước xin kiếp khác vẹn tuyền lửa hương.

65. Nghe trước có đấng vương Thang, Võ,
Công nghiệp nhiều tuổi thọ thêm cao;
Mà nay áo vải cờ đào,
Giúp dân dựng nước xiết bao công trình !

Nghe rành rành trước vua Nghiêu, Thuấn,
70. Công đức dày, ngự vận càng lâu;
Mà nay lượng cả, ơn sâu,
Móc mưa rưới khắp chín châu đượm nhuần.

Công đường ấy, mà nhân đường ấy,
Cõi thọ sao hẹp bấy hóa công ?
75. Rộng cho chuộc được tuổi rồng,
Đổi thân ắt hẳn bỏ lòng tôi người.

Buồn thay nhẽ, sương rơi gió lọt,

Cảnh điu hiu, thánh thót châu sa.
Tưởng lời di chúc thiết tha,
80. Khóc nào nên tiếng, thức mà cũng mê.

Buồn thay nhẽ, xuân về hoa ở,
Mối sầu riêng ai gỡ cho xong,
Quyết liều mong vẹn chữ tòng,
Trên rường nào ngại giữa dòng nào e.

85. Con trứng nước thương vì đôi chút,
Chữ tình thâm chưa thoát được đi,
Vậy nên nắn ná đời khi,
Hình tuy còn ở, phách thì đã theo;

Theo buổi trước ngự đèo Bồng Đảo,
90. Theo buổi sau ngự nẻo sông Ngân,
Theo xa thôi lại theo gần,
Theo phen điện quế, theo lần nguồn hoa.

Đương theo bỗng tiếng gà sục tỉnh,
Đau đớn thay ấy cảnh chiêm bao !
95. Mơ màng thêm nỗi khát khao,
Ngọc kinh chôn ấy ngày nào tới nơi ?

Tưởng thôi lại bồi hồi trong dạ,
Nguyệt đồng sinh sao đã kíp phai ?
Xưa sao sớm hỏi khuya bày,
100. Nặng lòng vàng đá, cạn lời tóc tơ.

Giờ sao bỗng thờ ơ lặng lẽ,
Tình cô đơn, ai kẻ xét đâu ?
Xưa sao gang tác gần châu,
Trước sân phong nguyệt, trên lầu sính ca.

105. Giờ sao bỗng cách xa đôi cõi,
Tin hàn huyền khôn hỏi thăm nhanh.
Nửa cung gãy phím cầm lành,
Nỗi con côi cút, nỗi mình bơ vơ !

Nghĩ nông nỗi ngăn ngơ đòi lúc,
110. Tiếng tử quy thêm giục lòng thương.
Nào người thay, cảnh tiên hương,
Dạ thường quanh quất, mắt thường ngóng trông.

Trông mái đông: lá buồm xuôi ngược,
Thấy mệnh mộng những nước cùng mây,
115. Đông rồi thì lại trông tây:
Thấy non cao ngất, thấy cây rườm rà.

Trông Nam thấy nhận sa lác đác,
Trông bắc thời ngàn bạc màu sương.

Nọ trông trời đất bốn phương,
120. Cõi tiên khơi thăm, biết đường nào đi.

Cậy ai có phép gì tới đó,
Dâng vật thường xin ngô lòng trung,
Này gương là của Hán cung
Ớn trên xưa đã soi chung đời ngày.

125. Duyên hảo hợp xót rày nên lẽ,
Bụng ai hoài vội ghẽ vì đâu ?
Xin đưa gương ấy về châu,
Ngô soi cho tỏ gót đầu trông ơn.

Tường linh sáng nhơn nhơn còn dấu,
130. Nỗi sinh cơ có thấu cho không ?
Cung xanh đang tuổi ấu xung
Di mưu sao nữ quên lòng đoái thương ?

Gót lân chỉ mấy hàng lẫm chẫm
Đầu mũ mao, mình tấm áo gai,
135. U ơ ra trước hương đài,
Tường quang cảnh ấy chua cay lòng này.

Trong sáu viện ố đào, ủ liễu
Xác ve gầy, lỏng lẻo xiêm nghê
Long đong xa cách hương quê,
140. Mong theo: lẫm lỏi, mong về: tui duyên.

Dưới bệ ngọc hàng uyên vò vỡ
Cát chân tay thương khó xiết chi.
Hang sâu nghe tiếng thương bi,
Kẻ sơ còn thế, hưởng gì người thân.

145. Cảnh ly biệt nhiều phần bát ngát,
Mạch sâu tuôn ai tát cho vơi ?
Càng trông càng một xa vơi,
Tắc lòng thăm thiết, chín trời biết chãng ?

Buồn trông trăng, trăng mờ thêm tui,
150. Gương Hằng Nga đã bụi màu trong.
Nhìn gương càng thẹn tấm lòng,
Thiên duyên lạnh lẽo, đêm đông biên hà.

Buồn xem hoa, hoa buồn thêm thẹn,
Cánh hải đường đã quyện giọt sương.
155. Trông chim càng dễ đoạn trường
Uyên ương chiếc bóng, phượng hoàng lẻ đôi.

Cảnh nào cũng ngùi ngùi cảnh ấy
Tiệc vui mừng còn thấy chi đâu ?
Phút giây bãi bể nương dâu,

160. Cuộc đời là thế biết hầu nài sao ?

Chữ tình nghĩa trời cao, đất rộng,
Nỗi đoạn trường còn sống còn đau.
Mấy lời tâm sự trước sau,

164. Đôi vầng nhật nguyệt trên đầu chúng cho.

Tài Liệu Tham Khảo

- 1-Chinh Phụ Ngâm Khúc -- Ai Tư Văn do Nguyễn Huy chú giải
- 2-Những Khúc Ngâm Chọn Lọc (Lương Văn Đang, Nguyễn Thạch Giang, Nguyễn Lộc)
- 3-Văn Học Tây Sơn (Phạm Văn Đang)
- 4-Nữ Thi Sĩ Việt Nam (Ngô Lăng Vân)
- 5-Việt Nam Văn Học Sử Yếu (Dương Quảng Hàm)